TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 16 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Bản án số: 115/2025/HSST
Ngày:10-9-2025.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 16 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Võ Thị Thu Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Bửu Huệ

Bà Nguyễn Thị Thu Vân

- Thư ký phiên toà: Ông Thái Vương Triều - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Huyền – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2025, tại cơ sở 1 – Tòa án nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 77/2025/HS-ST ngày 13 tháng 8 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử xử số 117/2025/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo:

Lê Văn M, sinh năm 1984; tại Bình Dương (nay là Thành phố Hồ Chí Minh); nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số B, khu phố N, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương (nay là phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T (chết) và bà Nguyễn Thị Ú; vợ là Nguyễn Thị Thúy H; có 01 con là Lê Ngọc Thủy T1.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 08/01/2020, Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt 02 năm 06 tháng từ về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo Bản án số 04/2020/HS-ST, chấp hành án tại Trại giam T3, chấp hành xong án phạt tù, án phí ngày 07/10/2021, (hiện đã được xóa án tích).

Ngày 22/3/2018, Công an xã N, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là xã C, Thành phố Hồ Chí Minh) ban hành quyết định xử phạt hành chính số 0000421 về hành vi say rượu, bia gây mất trật tự công cộng với số tiền phạt là 750.000 đồng, đã thi hành quyết định xử phạt ngày 23/3/2018.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/02/2025 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Ông Trương Thắng Đ, sinh năm 1982; địa chỉ thường trú: Tổ A, ấp A, xã B, tỉnh Vĩnh Long, vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Lê Thanh H1, sinh năm 1982, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy, khoảng 11 giờ 00 phút ngày 22/02/2025, Lê Văn M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Exciter 150 màu trắng, đỏ, đen biển số: 64K1-31486 đi đến cầu vượt L thuộc phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường L, Thành phố Hồ Chí Minh) gặp đối tượng tên T2 (có đặc điểm dáng người nhỏ, da đen, nói giọng miền B, khoảng 40 tuổi) để mua ma túy với số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) về sử dụng thì đối tượng T2 đồng ý. Tại đây, đối tượng T2 nói M đứng chờ rồi T2 điều khiển xe mô tô (không rõ nhãn hiệu, biển số) chạy đi khoảng 10 phút sau thì T2 giao cho M 02 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine với giá 1.000.000đồng (một triệu đồng) và M đưa tiền mặt cho T2. Sau khi mua ma túy xong, M mang vào phòng trọ cất giấu nhằm mục đích để sử dụng. Đến khoảng 13 giờ 00 phút ngày 23/02/2025, M cất giấu 02 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng là ma túy vào túi quần bên phải phía trước đang mặc rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Exciter 150 màu trắng đỏ đen biển số: 64K1- 31486 chạy đến trước đường H trước nhà trọ số A thuộc tổ I, khu phố Đ, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương (nay là phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh). Thời điểm này, lực lượng Công an phường Đ tuần tra đến thấy M, nghi vấn là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, M lấy từ trong túi quần bên phải phía trước đang mặc ra 02 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng và M khai nhận là ma túy mang theo mục đích để sử dụng. Công an phường Đ tiến hành thu giữ, đưa về trụ sở làm việc.

Qua xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của Lê Văn M cho kết quả dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine.

Tại Kết luận giám định số 1060/KL-KTHS (MT) ngày 26/02/2025 của Phòng K Công an tỉnh B (nay là Công an Thành phố H) kết luận: Tinh thể màu trắng trong 02 gói nylon hàn kín gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng/trọng lượng là: M1 = 0,2899 gram; M2 = 2,2205 gram. Tổng khối lượng/trọng lượng M1 và M2 = 2,5104 gram.

Tại Kết luận giám định số 2493/KL-KTHS ngày 03/6/2025 của Phòng K Công an tỉnh B (nay là Công an Thành phố H) xác định: xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu: YAMAHA, số loại EXCITER, dung tích xi lanh: 150cm^3, mang biển kiểm soát: 64K1-31486; Sau khi giám định số khung số máy nguyên thủy, không phát hiện cắt hàn, đục sửa; số khung sau giám định: RLCUG0610HY503051.

Tại bản cáo trạng số 57/CT-VKS-KV16 ngày 11 tháng 8 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lê Văn M về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017 năm 2025).

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Lê Văn M từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) bì thư đã niêm phong, ghi số vụ 1060/PC09 của Phòng K Công an tỉnh B (nay là Công an Thành phố H) là ma túy loại Methamphetamine có trọng lượng 2,4666 gam, mẫu vật hoàn lại sau giám định đây là chất cấm nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại EXCITER, dung tích xi lanh: 150cm^3, mang biển kiểm soát: 64K1-31486. Quá trình điều tra xác định chiếc xe là của ông Trương Thắng Đ, ông Đ đã bán chiếc xe trên từ lâu không nhớ người mua và ông Đ không yêu cầu gì đối với chiếc xe trên. Hiện nay bị cáo Lê Văn M dùng xe vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

Đối với đối tượng tên T2 (có đặc điểm dáng người nhỏ, da đen, nói giọng miền B, khoảng 40 tuổi) đã bán trái phép chất ma túy cho Lê Văn M vào ngày 22/02/2025, tại khu vực cầu vượt L thuộc phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường L, Thành phố Hồ Chí Minh), Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được lai lịch nhân thân nên sẽ tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng theo nội dung Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo đã ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại bản tự khai ngày 23/02/2025, biên bản niêm phong tài liệu, đồ vật ngày 23/02/2025, các biên bản ghi lời khai và biên bản hỏi cung. Bị cáo Lê Văn M đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo trước Tòa. Lời nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra phù hợp với các chứng

cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của người chứng kiến. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 23/02/2025, tại khu phố Đ, phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh, Lê Văn M có hành vi cất giấu trái phép 2,5104 gram ma tuý, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an phường Đ đã tiến hành lập biên bản làm việc và chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương (nay là Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố H).

Do đó, Cáo trạng truy tố bị cáo Lê Văn M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025) là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Ma túy là loại chất gây nghiện nguy hiểm, người nào sử dụng ma túy sẽ bị ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng. Ngoài ra còn gây tha hóa biến chất, tạo nên gánh nặng cho xã hội, đồng thời việc sử dụng ma túy là nguyên nhân phát sinh những tội phạm khác, hậu quả làm mất trật tự, trị an tại địa phương. Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi vi phạm pháp luật Hình sự, xâm phạm đến chế độ độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo nhận thức được tất cả những hành vi trên nhưng để thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã cất giấu ma túy để sử dụng, bất chấp hậu quả xảy ra. Bản thân bị cáo từng bị Tòa án xét xử về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, lẽ ra, bị cáo cần lấy đó làm bài học cho bản thân để không vi phạm pháp luật. Vì vậy phải xét xử mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025).

[5] Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo là nặng so với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắn để tuyên bị cáo mức hình phạt cho bị cáo dưới mức hình phạt dại diện Viện kiểm sát đề nghị.

[6] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư được niêm phong ký hiệu số 1060/PC09 (là mẫu vật hoàn lại sau giám định) của Phòng K Công an tỉnh B (nay là Công an Thành phố H).

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại EXCITER, dung tích xi lanh: 150 cm^3, mang biển kiểm soát: 64K1-31486, là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với đối tượng tên T2 là người thanh niên bán ma tuý cho Lê Văn M. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương (nay là Công an Thành phố H) chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan

Cảnh sát điều tra Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương (nay là Công an Thành phố H) tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ Điều 106, Điều 136, Điều 292 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Lê Văn M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Lê Văn M 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 23/02/2025.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 1060/PC09 (là mẫu vật gửi giám định số 805/QĐ-KTMT ngày 23/02/2025 của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương (nay là Công an Thành phố H), có chữ ký và hình dấu đỏ như trong biên bản niêm phong và giấy niêm phong có chữ ký của Lê Văn M (người chứng kiến); Nhan Thái H2 (cán bộ trả mẫu), Lê Khắc C (cán bộ nhận mẫu) và hình dấu tròn đỏ niêm phong của KTHS-Công an tỉnh B (nay là Công an Thành phố H). Khối lượng mẫu niêm phong: M1=0,2661 gram; M2=2,2005 gram. Tổng là 2,4666 gram.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04 tháng 9 năm 2025 giữa Phòng Thi hành án dân sự khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố H).

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu YAMAHA, số loại EXCITER, dung tích xi lanh: 150 cm^3, màu trắng đỏ đen mang biển kiểm soát: 64K1-314.86, số khung số máy nguyên thủy, không phát hiện cắt hàn, đục sửa; số khung sau giám định: RLCUG0610HY503051, số máy G3D4E525480.

(Theo quyết định chuyển vật chứng số 279/QĐ-VKS-KV ngày 11/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Về án phí:

Buộc bị cáo Lê Văn M phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời

hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 16 TP. Hồ Chí Minh;
- THADS TP. Hồ Chí Minh;
- Phân trại tạm giam khu vực Dĩ An, thuộc Trại tạm giam số 2 – Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thị Thu Thảo